TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 584/2023/HC-PT
Ngày: 19-5-2023
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Thủy

Các Thẩm phán:

1. Bà Đỗ Thanh Hương

2. Ông Tôn Văn Trung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hưởng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21/4 và ngày 19/5/2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai đối với vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 29/2018/HCPT ngày 18 tháng 9 năm 2018 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2018/HC-ST ngày 23/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2 (nay là thành phố T), Thành phố H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1366/2023/QĐ-PT ngày 29 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 5032/2023/QĐPT-HC ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Bùi Quốc T

Địa chỉ cư trú: B Khu phố A, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Lầu A, P Chung cư A, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: A T, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:

- Ông Trần Cảnh P – Phó trưởng Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T;

- Ông Phạm Hoàng Anh T1 – Phó trưởng Phòng Tiếp công dân - Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T;

- Ông Trần Quốc S - Phó trưởng Phòng Tiếp công dân - Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T.

Cùng địa chỉ liên hệ: Số A T, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị Kim A

Địa chỉ: Số A V, khu phố E, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Kim A:

3.1.1. Ông Lê Đức H

Địa chỉ: C khu phố A, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.2. Bà Nguyễn Thị Kim P1

Địa chỉ: B Khu phố A, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.3. Ông Nguyễn Văn K

Địa chỉ: C L, Khu phố A, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà Kim A1: ông Cao Thăng C

Địa chỉ: Căn hộ C, chung cư L, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Ủy ban nhân dân phường B (nay là Ủy ban nhân dân phường A), thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Trường N – Công chức địa chính – Xây dựng - Đô thị và Môi trường Ủy ban nhân dân phường A.

Địa chỉ: số A L, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do có đơn kháng cáo của ông Bùi Quốc T – người khởi kiện.

NHẬN THẤY:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án như sau:

** Theo Đơn khởi kiện ngày 26/02/2016 và tại phiên tòa, người khởi kiện là ông Bùi Quốc T trình bày:*

Ông T khởi kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính trái pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận B đối với Quyết định số 16495/QĐ-UBND-TTr ngày 21/12/2010 về giải quyết đơn khiếu nại Quyết định số 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 của Chủ tịch B về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư cho nhà đất số B Khu phố A, phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Yêu cầu Tòa án xét hủy Quyết định số 16495/QĐ-UBND-TTr ngày 21/12/2010 về giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010. Lý do yêu cầu hủy là nhà đất của ông Bùi Quốc T không nằm trong ranh quy hoạch xây dựng Khu đô thị M. Việc thu hồi đất không có quyết định cụ thể thu hồi đất đối với hộ ông Bùi Quốc T.

Người khởi kiện xác định khiếu kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân Quận 2 đối với Quyết định số 16495/QĐ-UBND-TTr ngày 21/12/2010 mà không khiếu nại tại bất kỳ cơ quan nào khác. Và người khởi kiện xác định cũng không khởi kiện quyết định hành chính nào khác.

** Ý kiến của người bị kiện:*

Ông Nguyễn Phước H1 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận B xin xét xử vắng mặt và đã cung cấp chứng cứ, ý kiến bằng văn bản về yêu cầu khởi kiện, nay công bố tại phiên tòa:

Việc ông Bùi Quốc T yêu cầu thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 16495/QĐ-UBND-TTr ngày 21/12/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận B về giải quyết khiếu nại với lý do cho rằng: Vị trí nhà, đất tọa lạc tại số B, tổ I, khu phố A, phường B, Quận B không nằm trong ranh thuộc khu quy hoạch xây dựng Khu đô thị M là không có cơ sở, bởi vì:

Ngày 10/5/2002, Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành Quyết định số 1997/QĐ-UB về thu hồi và giao đất xây dựng Khu đô thị mới T, trong đó có nội dung: "Nay thu hồi 621,4328ha đất để xây dựng Khu đô thị M. Theo đó, vị trí, ranh giới khu đất thu hồi được xác định tại Bản đồ hiện trạng vị trí số 02/BB-BQL do Công ty Đ Địa chính và Công trình lập, được Sở Địa chính – Nhà đất duyệt ngày 03 tháng 5 năm 2002."

Qua kiểm tra đối chiếu vị trí, ranh giới khu đất thu hồi đất kèm theo quyết định thu hồi đất số 1997/QĐ-UB ngày 10/5/2002 của Ủy ban nhân dân thành phố, vị trí căn nhà và đất tại địa chỉ số B tổ I, khu phố A, phường B, quận B có diện tích khuôn viên 227,29m² thuộc thửa 51, tờ bản đồ số 35, phường B (bản đồ địa chính năm 2002) do ông Bùi Quốc T sử dụng nằm trong phạm vi khu vực quy hoạch xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm thể hiện tại bản đồ số 02/BB-BQL do Công ty Đ Địa chính và Công trình lập được Sở Địa chính - Nhà đất duyệt ngày 03/5/2002.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận B ban hành Quyết định số 16495/QĐ-UBND-TTr ngày 21/12/2010 về giải quyết khiếu nại đối với ông Bùi Quốc T là đúng theo trình tự, thủ tục, chính sách và phù hợp theo quy định của pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận B giữ nguyên quyết định.

** Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Hồng N1 đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân phường B, Quận B xin xét xử vắng mặt, đã có ý kiến lời khai nay công bố tại phiên tòa:

Ngày 05/01/2010, Ủy ban nhân dân phường B có xác nhận về nguồn gốc pháp lý căn nhà đất số 03/UBND-XN đối với căn nhà số B, tổ I, khu phố A, phường B, Quận B do ông Bùi Quốc T và bà Nguyễn Thị Kim A là chủ sử dụng. Ngày 23/8/2010, Ủy ban nhân dân phường B công bố quyết định bồi thường và giao hồ sơ bồi thường cho ông Bùi Quốc T. Ủy ban nhân dân phường B giữ nguyên xác nhận giá trị pháp lý của xác nhận về nguồn gốc pháp lý căn nhà đất số 03/UBND-XN và ý kiến của Ủy ban nhân dân phường B là không chấp nhận các yêu cầu của người khởi kiện. Ủy ban nhân dân phường B thống nhất với các ý kiến và chứng cứ của người bị kiện đã giao nộp cho Tòa án. Đề nghị Tòa án xét xử các yêu cầu của người khởi kiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bà Nguyễn Thị Kim A – người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

+ Tại phiên tòa, ông Lê Đức H là người đại diện theo ủy quyền của bà Kim A1 trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử phải thu thập đầy đủ chứng cứ của vụ án, yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận B phải cung cấp Quyết định số 1997/QĐ-UB ngày 10/5/2002 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H và Bản vẽ xây dựng quy hoạch dự án Khu đô thị T kèm theo Quyết định số 367/TTg ngày 04/6/1996 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về phê duyệt quy hoạch xây dựng Khu đô thị M.

+ Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Kim P1 đại diện ủy quyền cho bà Kim A1 trình bày: Thống nhất với các ý kiến và yêu cầu của người khởi kiện là ông Bùi Quốc T đã trình bày: Hủy Quyết định số 16495/QĐ-U ngày 21/12/2010 về giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 với lý do là nhà đất của ông Bùi Quốc T không nằm trong ranh quy hoạch xây dựng Khu đô thị M. Việc thu hồi đất không có quyết định cụ thể cho từng người bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân Quận B căn cứ Quyết định số 1997/QĐ-UB là không có cơ sở và vi phạm pháp luật về thu hồi đất. Vì quyết định này không phải quyết định hành chính, không phải quyết định thu hồi đất. Có căn cứ khẳng định quyết định số 1997/QĐ-UB là quyết định thu hồi đất sai, vi phạm luật đất đai.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2018/HC-ST ngày 23/4/2018, Tòa án nhân dân Quận 2 đã tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Quốc T về việc hủy Quyết định hành chính số 16495/QĐ-UBND-TTr ngày 21/12/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận B.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 07/5/2018, ông Bùi Quốc T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Bùi Quốc T giữ nguyên nội dung kháng cáo. Ngoài ra, ông T bổ sung yêu cầu kháng cáo là đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tạm đình chỉ giải quyết vụ án, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án này sang cơ quan điều tra để khởi tố vụ án do có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

1. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán:

Đã chấp hành đúng các quy định của luật Tố tụng hành chính năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án: Thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp cũng như tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng. Thời hạn mở phiên tòa đúng theo quy định tại luật Tố tụng hành chính năm 2015. Quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như thời hạn gửi quyết định cho đương sự và Viện kiểm sát, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định.

2. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Đã thực hiện đúng các quy định về thủ tục bắt đầu phiên tòa và tranh tụng tại phiên tòa.

3. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

4. Về nội dung:

Đối tượng khởi kiện trong vụ án hành chính này là Quyết định giải quyết khiếu nại 16495/QĐ-UBND ngày 21/12/2010 (về giải quyết khiếu nại lần đầu) liên quan đến Quyết định 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 của Ủy ban nhân dân Quận B về bồi thường trong lĩnh vực thu hồi đất.

Tuy nhiên, trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm, Ủy ban nhân dân thành phố T đã ban hành Quyết định số 4314/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 điều chỉnh Quyết định số 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010. Quyết định số 4314/QĐ-UBND đã làm thay đổi bản chất của vụ án.

Do ông T đã nộp đơn khởi kiện Quyết định số 4314/QĐ-UBND nên để đảm bảo cho giải quyết vụ án một cách khách quan, toàn diện, đầy đủ và chính xác; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự; đảm bảo cho việc thi hành bản án và đảm bảo nguyên tắc xét xử hai cấp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông T, hủy Bản án hành chính sơ thẩm 07/2018/HC-ST ngày 23/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2 (nay là thành phố T) và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thẩm quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe các bên trình bày ý kiến, tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của ông Bùi Quốc T còn trong thời hạn luật định nên được xem xét chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Năm 2010, ông Bùi Quốc T khởi kiện tại Tòa án nhân dân Quận 2 yêu cầu hủy Quyết định số 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 của Ủy ban nhân dân Quận B về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Quyết định số 16495/QĐ-UBND ngày 21/12/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận B về

giải quyết khiếu nại lần đầu. Tòa án nhân dân Quận 2 xét xử bác yêu cầu đối với Quyết định số 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 và đình chỉ đối với yêu cầu hủy Quyết định số 16495/QĐ-UBND ngày 21/12/2010 (do Quyết định số 16495/QĐ-UBND không phải là đối tượng khởi kiện theo luật Tố tụng hành chính năm 2010).

Năm 2016, ông T tiếp tục khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 16495/QĐ-UBND ngày 21/12/2010 (về giải quyết khiếu nại lần đầu).

Ngày 24/12/2020, Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành quyết định số 4314/QĐ-UBND về điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận B đối với ông Bùi Quốc T và bà Nguyễn Thị Kim A, chủ sử dụng nhà (thửa đất) số B23/8 Cư xá Công nhân, phường B, Quận B.

Tại biên bản làm việc ngày 15/11/2022 cũng như tại phiên tòa phúc thẩm ông T xác định: Hiện nay ông T đang khởi kiện Quyết định số 4314/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T về điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 của Ủy ban nhân dân Quận B đối với ông Bùi Quốc T và bà Nguyễn Thị Kim A, chủ sử dụng căn nhà (thửa đất) số B23/8 Cư xá Công nhân, phường B, Quận B.

Xét,

Đối tượng khởi kiện trong vụ án hành chính này là Quyết định giải quyết khiếu nại số 16495/QĐ-UBND ngày 21/12/2010 (về giải quyết khiếu nại lần đầu). Nội dung ông T khiếu nại liên quan đến Quyết định 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 của Ủy ban nhân dân Quận B về bồi thường trong lĩnh vực thu hồi đất. Trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm, Ủy ban nhân dân thành phố T đã ban hành Quyết định số 4314/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 điều chỉnh Quyết định bồi thường số 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 (điều chỉnh giảm số tiền bồi thường nhưng ông T được xét suất tái định cư).

Xét Quyết định 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 đã được Ủy ban nhân dân thành phố T điều chỉnh bởi Quyết định số 4314/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 và Quyết định số 4314/QĐ-UBND hiện đang bị khởi kiện tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét thấy đây là tình tiết mới phát sinh trong quá trình Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết vụ án, để đảm bảo cho giải quyết vụ án triệt để, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, nghĩ nên hủy Bản án hành chính sơ thẩm 07/2018/HC-ST ngày 23/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2 (nay là Tòa án

nhân dân Thành phố Thủ Đức) và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là ông Bùi Quốc T bổ sung yêu cầu kháng cáo là đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tạm đình chỉ giải quyết vụ án, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án này sang cơ quan điều tra để khởi tố vụ án do có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự. Về chứng cứ chứng minh dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự của vụ án hành chính này, ông T trình bày sẽ cung cấp sau.

Xét ông T cho rằng vụ án hành chính này có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự nhưng không có chứng cứ chứng minh. Mặt khác, căn cứ Điều 220 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 về phạm vi xét xử phúc thẩm thì yêu cầu này của ông T không có cơ sở để xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Kim A cũng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét: hoặc tạm đình chỉ giải quyết vụ án, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án này sang cơ quan điều tra để khởi tố vụ án do có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, hoặc hủy bản án sơ thẩm do phát sinh các tình tiết mới, trong đó có Kết luận của Thanh tra chính phủ xác định nhà của ông T và bà Kim A1 không nằm trong ranh quy hoạch 4,3 ha, hiện căn nhà của ông T và bà Kim A1 đã bị giải tỏa trắng mà không cơ quan nào đứng ra giải quyết hậu quả. Ủy ban nhân dân Thành phố T ban hành Quyết định số 4314/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 điều chỉnh Quyết định bồi thường số 6066/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 nhưng vẫn không đảm bảo bảo quyền lợi cho ông T và bà Kim A1. Như trên đã nhận định, ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của bà Kim A1 chỉ được chấp nhận một phần.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của ông T, hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử lại theo thẩm quyền. Như đã nhận định nêu trên, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ để chấp nhận.

Về án phí:

- Về án phí hành chính phúc thẩm: Do được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên đương sự kháng cáo không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

- Về án phí hành chính sơ thẩm: sẽ được quyết định khi vụ án được giải quyết lại theo trình tự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 205, Điều 206, khoản 3, Điều 232, Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là ông Bùi Quốc T về việc yêu cầu hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2018/HC-ST ngày 23/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2 (nay là thành phố T Thủ Đức), chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại vụ án nêu trên theo thẩm quyền.

2. Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2018/HC-ST ngày 23/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2 (nay là thành phố T Thủ Đức), chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại vụ án nêu trên theo thẩm quyền.

3. Về án phí:

- Án phí hành chính phúc thẩm: Do được chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo nên ông Bùi Quốc T không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

- Án phí hành chính sơ thẩm: sẽ được quyết định khi vụ án được giải quyết lại theo trình tự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND TP Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân TP Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Thủy